TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐÁK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35**/2025/HSST
Ngày 26/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Lợi Niê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Minh Mẫn và bà Nguyễn Thị Hoài Bão.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk.

- *Đại diện VKS nhân dân Khu vực 3, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thu Thuỷ - Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 26/12/2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Y N N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 29 tháng 11 năm 2003 tại: tỉnh ĐL;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Buôn Dh, xã CM, tỉnh ĐL;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Êđê; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Y X Kb, sinh năm 1977; Con bà: H Y N, sinh năm 1974. Hiện ông bà đang sống tại Buôn Dh, xã CM, tỉnh ĐL.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2025 đến ngày 19/9/2025 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Ma Thuột - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đắk Lắk – có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Y D Kb; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21 tháng 5 năm 2002 tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Buôn Dh, xã CM, tỉnh ĐL;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Êđê; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Y S N, sinh năm 1964

(đã chết); Con bà: H R Kb, sinh năm 1967. Hiện bà đang sống tại Buôn Dh, xã CM, tỉnh ĐL; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2025 đến ngày 19/9/2025 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Ma Thuột - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đắk Lắk – có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị H Ng Kb, sinh năm 2007
Địa chỉ: Buôn Dh, xã CM, tỉnh ĐL - có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10/9/2025 tại nhà của Y D Kb ở buôn Dhŭng, xã Ĉư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, Y N N và Y D Kb cùng rủ nhau góp tiền mỗi người 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) để đi mua ma túy, loại Methamphetamine (thường gọi là ma túy đá) về sử dụng. Sau đó, Y N N điều khiển xe gắn máy biển số 47AC-830.35 chở Y D Kb đi đến khu vực đường Y Ngông Niê Kđăm, xã CM, tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy. Tại đây, Y N và Y D gặp một đối tượng nam thanh niên (không biết nhân thân, lai lịch) tên thường gọi là "Bơm" hỏi mua 400.000đ tiền ma túy đá. Y D đưa 400.000đ và đối tượng nam thanh niên này đưa cho Y D Kb 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven Demi, màu bạc bên trong có 01 gói nilon kích thước (2,9x1,9)cm chứa ma túy đá. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi Y N điều khiển xe gắn máy chở Y D Kb về nhà đến đoạn đường thuộc buôn Kna A, xã Ĉư M'gar, tỉnh Đắk Lắk thì bị lực lượng Công an kiểm tra và phát hiện trong tay phải của Y D Kb đang cầm 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Craven Demi, màu bạc bên trong có 01 gói nilon kích thước (2,9x1,9)cm chứa ma túy đá. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định 608/KL-KTHS ngày 18/9/2025, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nylon kích thước (2,9x1,9)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,3840 gam, loại: Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 11/9/2025 tại Trung tâm Y tế Ĉư M'gar đối với Y N N và Y D Kb xác định: Âm tính với các chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Đắk Lắk, truy tố các bị cáo Y N N và Y D Kb về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo Y N N và Y D Kb khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Y N N và Y D Kb phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo Y N N và Y D Kb mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 10/9/2025.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đối với 0,3503 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu là chất cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Craven Demi, màu bạc không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe gắn máy biển số 47AC-830.35 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 47016634. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk điều tra, xác minh kết quả: chị H Ng Kb (sinh năm 2007, trú tại: Buôn Dh, xã CM, tỉnh ĐL) là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 10/9/2025, Y N N mượn xe gắn máy biển số 47AC-830.35 của chị H Ng để đi chơi. Do vậy, đề nghị trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị H Ng Kb những tài sản trên.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/9/2025, tại đoạn đường thuộc buôn Kna A, xã Ư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, Y N N điều khiển xe gắn máy biển số 47AC-830.35 chở phía sau là Y D Kb

có hành vi tàng trữ trái phép **0,3840** gam ma tuý, loại Methamphetamine ở trong tay phải của Y D Kb, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị Cơ quan Công an phát hiện và xử lý theo quy định.

Hành vi phạm tội trên đây của các bị cáo Y N N và Y D Kb đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn khiến nhiều gia đình lâm vào cảnh khánh kiệt, bần cùng, ma túy là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội gia tăng và gây mất trật tự an toàn xã hội, bản thân các bị cáo là người sử dụng ma túy, các bị cáo nhận thức việc mua bán, tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện nhưng, do ý thức coi thường Pháp luật nên mỗi bị cáo dùng số tiền 200.000 đồng mua ma tuý của người tên "Bơm" về sử dụng. Qua giám định, số ma túy bị thu giữ được trên tay bị cáo Y D là ma túy, khối lượng 0,3840gam, loại: Methamphetamine. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, là người có nhân thân tốt, từ trước tới nay chưa vi phạm pháp luật gì, các bị cáo là người Dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử cần dành cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đồng thời cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh và hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên "Bơm" là người đã ma túy cho Y N N và Y D Kb, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã điều tra xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với chị H Ngân Kbuôr là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô biển số 47AC-830.35. Ngày 10/9/2025, Y N N mượn xe gắn máy biển số 47AC-830.35 của chị H Ngân để đi chơi, chị H Ng không biết việc Y N N sử dụng xe gắn máy này đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an điều tra tỉnh Đắk Lắk không xử lý đối với chị H Ng Kbuôr là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

+ Đối với 0,3503 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu là chất cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Craven Demi, màu bạc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe gắn máy biển số 47AC-830.35 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 47016634. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk điều tra, xác minh kết quả: Chị H Ng Kb (sinh năm 2007, trú tại: Buôn Dh, xã CM, tỉnh ĐL) là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 10/9/2025, Y N N mượn xe gắn máy biển số 47AC-830.35 của chị H Ng để đi chơi. Do vậy, cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị H Ng Kb những tài sản trên là phù hợp.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

<u>Tuyên bố:</u> Các bị cáo Y N N và Y D Kb phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt:

1. Bị cáo Y N N 03 (ba) năm tù

2. Bị cáo Y D Kb 03 (ba) năm tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 10/9/2025.

Các biện pháp tư pháp:

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ khối lượng 0,3503 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Craven Demi, màu bạc không có giá trị sử dụng.

+ Trả lại 01 (một) xe gắn máy biển số 47AC-830.35 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 47016634 cho chị H Ng Kb là chủ sở hữu hợp pháp.

(Vật chứng trên có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2025 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3, tỉnh Đắk Lắk).

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Y N N và Y D Kb mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *THA hình sự;*
- *VKSND Khu vực 3;*
- *Phòng THADS Khu vực 3;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Lợi Niê